

Số: 212/CV.HĐQT.MCF.21

Long An, ngày 28 tháng 10 năm 2021

**Kính gửi: Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

1. Tên tổ chức: Công ty CP Xây Lập Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm
2. Mã chứng khoán: MCF
3. Địa chỉ: 29 Nguyễn Thị Bảy, Phường 6 Thành phố Tân An, Long An
4. Điện thoại liên hệ: 02723.821780 Fax: 02723.820509
5. E-mail: info@mecofood.com.vn
6. Người thực hiện CBTT: Lê Trường Sơn chức vụ Tổng giám đốc
7. Loại công bố thông tin

24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

8. Nội dung thông tin công bố:

Nghị Quyết HĐQT phiên ngày 28/10/2021 nhiệm kỳ IV về việc:

- Thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD 9 tháng đầu năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh 3 tháng cuối năm 2021.
- Thông qua ý kiến thẩm định báo cáo quyết toán tài chính 9 tháng đầu năm 2021 của Ban kiểm soát, với chỉ tiêu chính như sau:
 - Tổng doanh thu: 311.418.961.305 đồng
 - Lợi nhuận trước thuế: 9.291.449.350 đồng

9. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 28/10/2021 tại đường dẫn: www.mecofood.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố

Đại diện tổ chức

Người đại diện theo pháp luật

* Tài liệu đính kèm:
-Nghị quyết HĐQT



Lê Trường Sơn

Số : 39/NQ-HĐQT.MCF

Long An, ngày 28 tháng 10 năm 2021

NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Căn cứ Luật doanh nghiệp
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực phẩm
- Căn cứ Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 26/NQ-ĐHCĐ.MCF, ngày 12/06/2019 và biên bản họp HĐQT ngày 12/06/2019, "V/v bầu Chủ tịch HĐQT Công ty";
- Căn cứ phiếu lấy ý kiến các thành viên HĐQT Công ty số 10/LYK-HĐQT.MCF ngày 18/10/2021.

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực phẩm QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD 9 tháng đầu năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh 3 tháng cuối năm 2021.

Điều 2: Thông qua ý kiến thẩm định báo cáo quyết toán tài chính 9 tháng đầu năm 2021 của Ban kiểm soát, với chỉ tiêu chính như sau:

- Tổng doanh thu: 311.418.961.305 đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 9.291.449.350 đồng

Điều 4: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty và các bộ phận có liên quan triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nơi nhận :

- UBCKNN
- Sở GD&ĐT HN
- Tổng Cty LTMN
- HĐQT, BKS Cty
- BTGD Công ty
- Lưu MC/D/HĐQT/NGHIQUYET

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Kiệt

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG SXKD 9 THÁNG ĐẦU NĂM VÀ KẾ HOẠCH SXKD 3 THÁNG
CUỐI NĂM 2021

PHẦN A
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

I/- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG:

Tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty trong 9 tháng đầu năm gặp nhiều khó khăn, trong quý 3/2021 dịch covid-19 bùng phát dữ dội trên cả nước đặc biệt các tỉnh phía Nam, tại địa bàn thành phố Tân An và các tỉnh, thành phố lân cận thực hiện áp dụng chỉ thị 16/CP-TTG của Thủ tướng Chính phủ làm cho việc giao thương, đi lại khó khăn, hoạt động thu mua, tổ chức sản xuất, vận chuyển, kinh doanh bị hạn chế, doanh nghiệp muốn hoạt động SXKD phải áp dụng phương châm 3 tại chỗ, vì thế các đơn vị khách hàng chuyển sang hoạt động cầm chừng, đa phần phải đóng cửa do không đáp ứng được điều kiện 3 tại chỗ đã ảnh hưởng đến việc SXKD của tất cả các ngành hàng của Công ty.

Trước tình hình khó khăn trên, Ban điều hành Công ty luôn đoàn kết thống nhất bám sát chủ trương của Tổng Công ty, Quy định của chính quyền địa phương nỗ lực tìm mọi biện pháp để vượt qua khó khăn thách thức, để thực hiện mục tiêu kép vừa phòng, chống dịch vừa duy trì phát triển SXKD.

II/- THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU SXKD 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2021.

Mặt hàng	ĐVT	2021					KH năm (%)	So cùng kỳ (%)
		KH	Quý 1	Quý 2	Quý 3	Lũy kế 9 tháng		
A/ Chỉ tiêu sản lượng								
a) Sản lượng LT mua vào:	Tấn	37.400	20.189	5.529	2.045	27.762	74,23	93,20
- Lúa	Tấn	1.500	497	81		578	38,53	43,43
- Gạo	Tấn	36.650	19.940	5.488	2.045	27.473	74,96	94,33
b) Sản lượng bán ra:	Tấn							
- Lương thực	Tấn	37.400	6.326	5.473	5.862	17.661	47,22	56,76
+ Nội địa	Tấn	30.400	5.812	4.840	5.622	16.274	53,53	57,63
+ Xuất khẩu	Tấn	7.000	514	633	240	1.387	19,81	48,21
Trực tiếp xuất	Tấn	7.000	514	301	240	1.055	15,07	36,67
Ủy thác xuất	Tấn			332		332		
- Bao bì	1.000 cái	10.000	961	1.904	2.013	4.878	48,78	76,52
- Mỹ nghệ	Con't	24	1	6	7	14	58,33	73,68

- Cơ khí	Tr. đồng	20.000	1.588	1.737	374	3.699	18,50	26,88
- Bê tông	M ³	65.000	19.055	16.696	5.975	41.726	64,19	77,81
B/ Chỉ tiêu tài chính:								
1) Tổng doanh thu	Tr. đồng	560.247	105.617	109.470	96.332	311.419	55,59	72,05
- DT bán hàng	Tr. đồng	560.247	105.273	106.231	96.174	307.678	54,92	71,54
- Lương thực	Tr. đồng	398.635	76.488	71.202	96.174	222.873	55,91	51,82
+ Nội địa	Tr. đồng	337.125	69.212	62.521	71.350	203.083	60,24	72,08
+ Xuất khẩu	Tr. đồng	61.510	7.276	8.681	3.833	19.790	32,17	49,84
- Bao bì	Tr. đồng	41.000	4.156	8.234	8.746	21.136	51,55	77,42
- Mỹ nghệ	Tr. đồng	16.112	587	4.348	4.490	9.425	58,50	72,26
- Cơ khí	Tr. đồng	20.000	1.588	1.737	374	3.699	18,50	26,88
- Bê tông	Tr. đồng	84.500	22.454	20.710	7.381	50.545	59,82	92,78
TN khác + thu nhập tài chính	Tr. đồng		344	3.239	158	3.741		170,43
2) Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	13.500	2.192	6.223	876	9.291	68,82	76,60
- Lương thực nội địa	Tr. đồng	4.239	2.044	1.703	3.252	6.999	165,11	190,45
- Lương thực xuất khẩu	Tr. đồng	2.197	100	-374	-306	-580	-26,40	-26,98
- Bao bì	Tr. đồng	1.643	101	158	-272	-13	-0,79	-1,13
- Mỹ nghệ	Tr. đồng	1.625	-256	766	162	672	41,35	42,03
- Cơ khí	Tr. đồng	456	-540	17	-611	-1.134	-248,68	-225,45
- Bê tông	Tr. đồng	3.340	743	1.670	-1.349	1.064	31,86	37,29
- Khác	Tr. đồng							
- Thu bồi thường di dời	Tr. đồng			2.283		2.283		
3) Nộp ngân sách	Tr. đồng	5.200	462	1.547	763	2.772	53,31	66,11

1. Ngành hàng Lương thực:

- Thực hiện thu mua vụ Đông Xuân 2021, tổng lượng thu mua nhập kho thông qua HTX Tân Đồng Tiến : 430 tấn lúa tươi, tương đương 62 ha.

- Tổng lượng tồn kho qui gạo là: **14.612** tấn, tổng giá trị: **154.738.186.600** đồng. Trong đó: Gạo các loại: 14.402 tấn; Lúa = 420 tấn.

+ Đã có hợp đồng đầu ra : 7.515 tấn.

+ Lượng gạo chưa có hợp đồng : 7.097 tấn.

Về tình hình hình xuất khẩu gạo thời gian qua giảm là do ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh cước tàu tăng gấp 4 đến 5 lần so với năm 2020 làm cho các khách hàng hợp đồng thường xuyên với Công ty cũng gặp khó khăn do nhập hàng về bán ra giá cao không cạnh tranh nổi với hàng hóa trong nước hoặc phải chuyển sang mua của các khách hàng nước láng giềng. Công ty cũng có kiến nghị đến Hiệp hội lương thực Việt Nam, Bộ Công thương, Cục hàng hải Việt Nam nhằm kéo bình ổn cước tàu xuống, tăng tính cạnh tranh mặt hàng gạo Việt Nam.

2. Ngành hàng Cơ khí:

- Doanh thu cơ khí trong quý 3/2021 đạt 374 triệu đồng lũy kế 3,699 tỷ đồng đạt 18,5% so với kế hoạch nguyên nhân do tình hình dịch bệnh, các chủ đầu tư tạm dừng, hoãn thời điểm triển khai dự án nên chưa thể xúc tiến hợp đồng thi công với chủ đầu tư để tạo việc làm cho NLĐ

- Khó khăn trong việc tiếp cận khách hàng, không thể đến khảo sát mặt bằng, hiện trạng nhà xưởng, nhà kho để lập thiết kế, báo giá cho khách hàng.
- Bị gián đoạn chuỗi cung ứng, việc mua vật tư, nguyên vật liệu phục vụ sản xuất kinh doanh gặp khó khăn. Cung ứng thiếu hụt, chậm trễ, giá cả vật tư, nguyên vật liệu tăng ảnh hưởng đến hoạt động SXKD.
- Đối với các công trình đã ký hợp đồng gia công sản phẩm hoàn chỉnh nhưng không thể triển khai tập kết thiết bị đến công trình để lắp đặt hoàn thành, bàn giao cho khách hàng.
- Lực lượng lao động phải nghỉ việc nhiều do ít việc làm và do yêu cầu giãn cách và thực hiện chỉ thị 16.

3. Ngành hàng Bê tông – VLXD:

Mặt hàng Bê tông bán ra trong quý 3/2021 đạt 5.975 m³ thấp nhất kể từ đầu năm đến nay. Nguyên nhân do tình hình Covid-19 diễn biến phức tạp nên tỉnh Long An và các tỉnh thành phố lân cận đều áp dụng chỉ thị 16. Khi áp dụng chỉ thị 16 thì các công trình xây dựng thi công rất ít, bê tông đổ cầm chừng, đến ngày 21/8/2021 bê tông ngưng đổ hẳn do các công trình xây dựng đều ngưng thi công, đến ngày 3/9/2021 có kế hoạch đổ bê tông lại nhưng sản lượng không nhiều điều này ảnh hưởng rất lớn đến sản lượng bán ra của mặt hàng bê tông tươi.

4. Ngành hàng bao bì – Mỹ nghệ:

- Ngành hàng bao bì: Sản lượng bán ra trong quý 3/2021 là 2,013 triệu chiếc lũy kế 4,878 triệu chiếc, mặt hàng bao bì chịu sự cạnh tranh về giá bán hết sức khốc liệt với các đơn vị cùng ngành nghề, công ty phải giảm giá mới bán được hàng.

- Ngành hàng Mỹ nghệ: Đến 30/9/2021 mỹ nghệ xuất khẩu được 14/24 cont đạt 58,33% so với kế hoạch. Kế hoạch năm 2021 là 24 cont thực tế Công ty đàm phán và ký hợp đồng được 18 cont nguyên nhân do tình hình dịch bệnh bên phía khách hàng cắt giảm sản lượng. Ngoài ra việc thực hiện giãn cách xã hội làm cho việc sản xuất đảm bảo đủ sản lượng xuất khẩu của ngành hàng này gặp nhiều khó khăn.

III/- CÔNG TÁC QUẢN LÝ:

1. Công tác chỉ đạo điều hành:

- Chỉ đạo công ty thực hiện nghiêm túc các văn bản của Tổng công ty, UBND tỉnh Long An về việc phòng chống dịch bệnh covid – 19.

- Ban điều hành thường xuyên cập nhật, theo dõi thông tin và diễn biến của thị trường để làm căn cứ nhận định, đưa ra những giải pháp điều hành quyết liệt, linh hoạt trong quản lý và kinh doanh nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra trong năm 2021.

2. Công tác quản lý:

- Thực hiện các báo cáo và công bố thông tin định kỳ theo Luật Chứng khoán gửi các cơ quan chức năng đúng quy định.

- Tổ chức thành công đại hội cổ đông thường niên năm 2021 diễn ra vào ngày 18/06/2021.

- Thực hiện chốt quyền chia cổ tức cho cổ đông Công ty vào ngày 9/7/2021

- Tăng cường kiểm soát việc sử dụng vốn, luân chuyển vốn, nợ phải thu khách hàng, công nợ nội bộ, số dư nợ ngân hàng, các khoản chi phí; không để xảy ra tình trạng nợ quá hạn, sử dụng vốn sai mục đích.

3. Công tác quản lý Đầu tư.

Trong 9 tháng đầu năm 2021 Đã đầu tư xong và đưa vào sử dụng:

- 02 xe bồn trộn bê tông 10 m³ hiệu SANY giá trị đầu tư: 2.332.018.180 đồng.

- 01 xe tải hiệu THACO TOWNER 800 :158.874.545 đồng.

- 01 máy tách màu gạo hiệu DTC năng suất 10-14 tấn/giờ giá trị đầu tư 2.068.878.261 đồng.

4. Công tác tổ chức - lao động - tiền lương

- Quyết toán quỹ lương năm 2020 và xây dựng kế hoạch quỹ lương năm 2021; quyết toán thuế thu nhập cá nhân năm 2020.

- Lao động thường xuyên trong danh sách đến 30/06/2021 là 350 người;

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác đổi mới cán bộ, quan tâm cán bộ trẻ có trình độ và có tố chất từ cấp phân xưởng trở lên, nhằm đáp ứng yêu cầu quản trị điều hành và khai thác thị trường kinh doanh trong giai đoạn hiện nay.

- Tổ chức tập huấn ATVSLĐ cho người lao động trong toàn Công ty.

- Thường xuyên tổ chức việc test Covid -19 cho người lao động khi thực hiện hoạt động sản xuất tại các xí nghiệp.

- Lập danh sách NLD trong Công ty gửi về Sở Công thương và Sở Kế Hoạch đầu tư đăng ký tiêm chủng vaccine phòng covid – 19.

- Kết hợp với Trung Tâm Y tế thành phố Tân An tổ chức tiêm vaccine mũi 1 vào ngày 5/8/2021, mũi 2 vào ngày 7/9/2021 cho toàn bộ người lao động trong công ty.

5. Công tác bảo hộ lao động – PCCC

- Xây dựng Kế hoạch Bảo hộ lao động, kế hoạch phòng chống cháy nổ năm 2021.

- Thường xuyên kiểm tra hệ thống PCCC tại Văn phòng Công ty và các Xí nghiệp luôn trong tình trạng sẵn sàng khi có sự cố phát sinh. Luôn nhắc nhở người lao động nâng cao nhận thức trong công tác PCCC.

IV/- NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ:

Trong 9 tháng đầu năm 2021, tình hình hoạt động của Công ty mặc dù có nhiều khó khăn do ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh, nhưng Ban điều hành Công ty đã có nhiều cố gắng phối hợp chặt chẽ với cấp ủy Đảng và các đoàn thể để tìm mọi biện pháp lãnh đạo đơn vị thực hiện nhiệm vụ của Công ty đạt được một số kết quả nhất định, dù Công ty không có hiệu quả nhiều như kỳ vọng nhưng đối với các đơn vị khác đã là sự thành công. Điều thành công hơn nữa là đến thời điểm này đã bảo vệ NLD được an toàn, tổ chức tiêm chủng toàn bộ CBCNV đây là tiền đề để duy trì phục hồi sản xuất trong thời gian sau tiêm chủng ; Phương hướng nhiệm vụ 3 tháng cuối năm vẫn còn là

một thách thức lớn đối với Công ty trong tình hình dịch bệnh và thị trường như hiện nay.

PHẦN B

KẾ HOẠCH SXKD 3 THÁNG CUỐI NĂM 2021

I/- NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH:

Nhận định 3 tháng cuối năm 2021 tình hình sản xuất kinh doanh vẫn tiếp tục gặp nhiều khó khăn, tuy dịch bệnh cơ bản đã được kiểm soát nhưng vẫn tiềm ẩn nhiều nguy cơ bùng phát trở lại, các quy định phòng chống dịch từng bước được gỡ bỏ nhưng chưa đồng bộ, mỗi địa phương có những quy định khác nhau việc giao thương, đi lại vẫn còn khó khăn, hoạt động thu mua, tổ chức sản xuất, vận chuyển, kinh doanh bị hạn chế do đó đòi hỏi sự nỗ lực rất lớn từ cấp lãnh đạo và toàn thể người lao động trong Công ty nhằm phấn đấu thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch còn lại của năm 2021.

Từ nhận định trên và căn cứ vào năng lực thực tế, Công ty xây dựng nhiệm vụ kế hoạch 3 tháng cuối năm với các chỉ tiêu chính như sau:

II/- CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH:

Mặt hàng	ĐVT	KH 2021	Thực hiện 9 tháng	KH 3 tháng cuối năm	Lũy kế năm	So KH năm (%)	So với cùng kỳ (%)
1/ Chỉ tiêu sản lượng							
a) Sản lượng LT mua quy gạo	Tấn	37.400	27.762	2.238	30.000	80,21	83,05
b) Sản lượng bán ra:							
- Lương thực	Tấn	37.400	17.661	9.339	27.000	72,19	70,51
* Nội địa	Tấn	30.400	16.274	8.926	25.200	82,89	73,65
* Xuất khẩu	Tấn	7.000	1.387	413	1.800	25,71	44,16
- Bao bì	1.000 cái	10.000	4.878	2.622	7.500	75,00	93,77
- Mỹ nghệ	Con't	24	14	4	18	75,00	76,60
- Cơ khí	Tr. đồng	20.000	3.699	3.801	7.500	37,50	45,63
- Bê tông	M ³	65.000	41.726	15.274	57.000	87,69	94,18
2/ Chỉ tiêu tài chính:							
a) Tổng doanh thu	Tr. đồng	560.247	311.479	155.915	467.394	83,43	85,05
b) Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	13.500	9.291	4.209	13.500	100,00	101,69
c) Nộp ngân sách	Tr. đồng	5.200	2.772	2.428	5.200	100,00	92,26

III. CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN VÀ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM:

Để thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch 3 tháng cuối năm 2021, Công ty đề ra một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm như sau:

1. Nhiệm vụ giải pháp chung

Tiếp tục thực hiện tốt chỉ đạo của Chính phủ, UBND Tỉnh Long An, Tổng công ty về các biện pháp phòng chống dịch bệnh Covid -19 đảm bảo mục tiêu kép vừa phòng chống dịch bệnh vừa duy trì phát triển sản xuất kinh doanh.

- Hoàn chỉnh các quy chế, quy định trong công tác quản lý; tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành quy chế về quản lý tài chính trong thu, chi, nhập, xuất tại các đơn vị trực thuộc. Tích cực thu hồi công nợ, hạn chế nợ dây dưa, quá hạn.

- Thường xuyên chỉ đạo và kiểm tra công tác công bố thông tin kịp thời và đúng theo Luật chứng khoán hiện hành đảm bảo công khai, minh bạch.

- Thành lập tổ kiểm kê nhằm kiểm kê hàng hóa, tài sản, máy móc, thiết bị, công cụ, dụng cụ toàn công ty phục vụ cho công tác quyết toán năm 2021.

- Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 trình HĐQT và Tổng công ty xem xét phê duyệt.

- Tổ chức đánh giá HACCP nội bộ lần 1, khắc phục những điểm chưa phù hợp tiến tới đánh giá HACCP chính thức.

- Tiếp tục sắp xếp, củng cố bộ máy quản lý của Công ty và các xí nghiệp trực thuộc, kiện toàn bộ máy quản lý và ngành nghề kinh doanh phù hợp với hoạt động SXKD của Công ty.

- Tăng cường kiểm tra định kỳ và đột xuất công tác phòng chống cháy nổ, an toàn vệ sinh lao động và vệ sinh an toàn thực phẩm. Tổ chức huấn luyện ATVSLĐ cho CB CNV toàn Công ty; khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV-NLĐ và các đối tượng theo tiêu chí an toàn vệ sinh thực phẩm ...

2. Giải pháp cho từng ngành hàng

- Mặt hàng lương thực: Tăng cường tiếp thị tiêu thụ gạo nội địa qua các kênh siêu thị, bếp ăn, các khách hàng tiêu thụ bán buôn, cung ứng xuất khẩu, Bộ phận xuất khẩu trực tiếp làm việc các khách hàng trên nhiều kênh để chào bán gạo xuất khẩu trực tiếp. Chuẩn bị nguồn lương thực phục vụ nhu cầu những tháng cuối năm, lễ, tết 2022.

- Xây dựng kế hoạch, ký hợp đồng bao tiêu cánh đồng mẫu lớn chuẩn bị nguồn nguyên liệu cho năm 2022.

- Mặt hàng Cơ khí: Chuẩn bị nguồn vật tư cần thiết hoàn thiện các công trình dở dang, cố gắng hoàn tất theo yêu cầu khách hàng, nghiệm thu bàn giao nhằm thu hồi vốn. Tăng cường tham gia các gói thầu để có thêm hợp đồng mới.

Chuẩn bị các hồ sơ như test nhanh, giấy đi đường... tạo mọi thuận lợi cho công nhân thi công các công trình ngoài tỉnh, ngoài ra cũng tiếp tục báo giá để chuẩn bị cho các hợp đồng tiếp theo từ nay đến cuối năm và cho năm sau.

- Mặt hàng Bê tông-VLXD: Giải pháp đặt ra để duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh cho ngành BT-VLXD cho 03 tháng cuối năm là tăng cường hơn nữa khâu tiếp cận, tiếp thị trong việc bán hàng đồng thời phục vụ chăm sóc khách hàng thật tốt để có được sản lượng như kỳ vọng.

Khi có hợp đồng ở các địa phương khác cần xem xét tìm hiểu lại các quy định về điều kiện phòng chống dịch để đến khu vực thi công. Quan hệ lại với các nhà thầu, các công trình xây dựng chuẩn bị thật tốt các yêu cầu của họ.

Tăng cường công tác thu hồi nợ tránh để xảy ra công nợ chậm trả, khó đòi góp phần đảm bảo doanh số, lợi nhuận cho Công ty.

- Mặt hàng Bao bì: Tập trung quản lý chất lượng bao bì đảm bảo đúng chất lượng, trọng lượng và mẫu mã bao bì theo yêu cầu của khách hàng, nghiên cứu nắm bắt thông tin về tình hình thị trường hạt nhựa, taical, phụ gia... chọn thời điểm mua vào với giá thấp đảm bảo sản xuất kinh doanh có hiệu quả. Đẩy mạnh việc tiếp thị vào các cơ sở sử dụng bao bì PP như cơ sở sản xuất gạo, đường, bột mì, bao đựng thức ăn chăn nuôi,... nhằm hoàn thành kế hoạch còn lại trong năm 2021.

- Mặt hàng Mỹ nghệ: Chuẩn bị sau giãn cách tiếp tục thu mua lúa tươi phục vụ cho sản xuất các tháng cuối năm 2021 và nguồn nguyên liệu cho năm 2022, tăng cường năng lực sản xuất và tích cực giao dịch với khách hàng để xuất hàng theo các hợp đồng đã ký; đàm phán với khách hàng ký hợp đồng mỹ nghệ cho năm 2022

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động SXKD 9 tháng đầu năm và kế hoạch SXKD 3 tháng cuối năm 2021 của Công ty cổ phần Mecofood.

Nơi nhận:

- HĐQT
- Ban kiểm soát
- Ban TGD Công ty.
- Các phòng chức năng
- Các đơn vị trực thuộc
- Lưu VP.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Lê Trường Sơn

Số: 03.2021/BKS/MECOFOOD

THẨM ĐỊNH BÁO CÁO QUYẾT TOÁN TÀI CHÍNH 09 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

Kính gửi : **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực phẩm, Ban kiểm soát xin báo cáo kết quả thẩm định báo cáo tài chính 09 tháng đầu năm 2021 như sau:

I/- Hoạt động của Ban kiểm soát trong 09 tháng đầu năm 2021.

-Giám sát, kiểm tra việc quản lý và thực hiện kế hoạch lợi nhuận 09 tháng đầu năm 2021 của Hội Đồng Quản Trị và Ban Điều hành Công ty, kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý của các hoạt động kinh doanh trong năm theo nghị quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên.

-Kiểm tra và giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính; Kiểm tra giám sát việc ban hành các nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban Điều hành Công ty.

-Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính 09 tháng đầu năm 2021.

-Ban Kiểm Soát đã tổ chức đánh giá hoạt động kế toán và tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty trong 09 tháng đầu năm 2021.

II/- Kết quả của hoạt động kiểm tra và giám sát của Ban kiểm soát

1. Về thẩm định báo cáo tài chính, kế toán của Công ty.

Ban kiểm soát thống nhất với số liệu trong Báo cáo tài chính 09 tháng đầu năm 2021

a/Kết quả hoạt động kinh doanh.

Đơn vị tính : VNĐ

STT	Nội dung	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
1	Tổng doanh thu	560.000.000.000	311.418.961.305	55,61
2	Tổng chi phí	546.500.000.000	302.127.511.955	55,28
3	Lợi nhuận trước thuế	13.500.000.000	9.291.449.350	68,83
4	Thuế Thu nhập doanh nghiệp	2.700.000.000	1.741.707.199	64,51
5	Lợi nhuận sau thuế	10.800.000.000	7.549.742.151	69,91

b/Các chỉ tiêu tài chính.

Đơn vị tính : VNĐ

Nội dung	30/09/2020.	30/09/2021.	So với cùng kỳ (%)
I-Tổng tài sản	173.000.964.553	260.597.559.482	150,63
1. Tài sản ngắn hạn	123.181.963.219	212.087.190.210	172,17
- Tiền và các khoản tương đương tiền	19.361.056.803	5.016.505.045	
- Các khoản phải thu ngắn hạn	29.728.168.587	32.749.405.559	
- Hàng tồn kho	74.063.655.829	174.220.094.458	
- Tài sản ngắn hạn khác	29.082.000	101.185.148	
2. Tài sản dài hạn	49.819.001.334	48.510.369.272	97,37
II-Tổng nguồn vốn	173.000.964.553	260.597.559.482	150,63
1. Nợ phải trả	53.683.952.305	142.370.510.329	
- Nợ ngắn hạn	53.308.352.305	142.100.510.329	
- Nợ dài hạn	375.600.000	270.000.000	
2. Vốn chủ sở hữu	119.317.012.248	118.227.049.153	99,09

c/Tồn kho hàng hóa, vật tư:

Số TT	Tên hàng hóa, vật tư	ĐVT	Số lượng	Thành tiền (đồng)
1	Lương thực			155.551.110.902
	Lúa TD	tấn	422	3.512.123.486
	Gạo TD	tấn	11.299	120.305.995.880
	Gạo thơm	tấn	474	5.842.192.849
	Tấm ½	tấn	2.626	25.153.416.943
	Phụ phẩm	tấn		737.381.744
2	Nguyên liệu, vật liệu			9.521.119.020
	Kho NL cơ khí, bê tông			4.778.967.645
	Kho NL mỹ nghệ, bao bì			4.210.634.230
	Kho NVL phụ			191.936.041
	Chi phí thu mua nguyên vật liệu			339.581.104
3	Thành phẩm			2.068.899.961
	Cơ khí			555.556.879
	Cọc bê tông			8.282.480
	Gạch không nung			223.292.176
	Mỹ nghệ			579.590.134

	Bao bì			702.178.292
4	Bán thành phẩm			3.743.800.078
	Cơ khí			1.222.898.041
	Mỹ nghệ- bao bì			2.520.902.037
5	Công cụ dụng cụ			435.846.658
6	Sản phẩm dở dang			2.899.317.839
	Tổng cộng qui gộp		14.610	174.220.094.458

- Tổng lượng tồn kho qui gộp là: **14.610** tấn, tổng giá trị: **154.813.729.158** đồng.
 Trong đó: Gạo các loại: 14.399 tấn; Lúa = 422 tấn.

+ Đã có hợp đồng đầu ra : 7.515 tấn

+ Lượng gạo chưa có hợp đồng : 7.095 tấn

d/ Các khoản phải thu ngắn hạn:

-Các khoản phải thu ngắn hạn của khách hàng: **33.408.433.665** đ gồm:

ĐVT: đồng

TT	Mặt hàng	Dư nợ	Trong hạn	Quá hạn		
				Từ 1 đến 30 ngày	Từ 30 đến 60 ngày	Trên 60 ngày
1	Cơ khí	325.208.250	115.550.000			209.658.250
2	Bê tông	9.511.842.168	2.133.355.029	1.437.367.000	1.651.181.315	4.289.938.824
3	Bao bì	5.647.647.299	5.625.183.099			22.464.200
4	Gạo nội địa	16.654.499.043	16.321.952.230	30.344.250	279.852.563	22.350.000
5	Gạo XK	1.269.236.905	1.269.236.905			
	Tổng	33.408.433.665	25.465.277.263	1.467.711.250	1.931.033.878	4.544.411.274

Trong đó: đã trích lập dự phòng phải thu khó đòi: 927.129.000đ.

-Phải thu ngắn hạn khác: 258.175.894 đ

-Trả trước cho người bán: 9.925.000 đ

e/ Về công tác đầu tư – mua sắm TSCĐ:

-Tổng giá trị tài sản cố định đã đưa vào sử dụng trong 09 tháng đầu năm 2021:
 4.559.770.988 đồng gồm những hạng mục có giá trị như sau:

1. Xe ô tô tải 990 kg: 158.874.545đ

2. Xe trộn bê tông mới 100% (02 chiếc): 2.332.018.182đ

3. Máy tách màu năng suất 10 → 14 tấn/h: 2.068.878.261

-Tài sản cố định giảm trong 09 tháng đầu năm 2021: 0đ

2. Với số liệu như trên, Ban Kiểm soát có nhận xét như sau:

- Tổng tài sản, tổng nguồn vốn của Công ty tại thời điểm 30/09/2021 là 260 tỷ đồng, tăng 50% (tương đương 87 tỷ đồng) so với cùng kỳ năm 2020, là do hàng tồn kho và nợ phải trả tăng.

- Vốn chủ sở hữu của Công ty tại thời điểm 30/09/2021 là 118 tỷ đồng, giảm 0,9% so với cùng kỳ năm 2020.

- Tình hình quản lý tài sản, quản lý công nợ tại Công ty, khả năng thanh toán nợ và hệ số nợ phải trả trên vốn điều lệ.

+ Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn) tại ngày 30/09/2021 là 1,49 lần >1, công ty đảm bảo khả năng thanh toán tốt.

+ Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên doanh thu : 3%.

+ Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn điều lệ : 8,6%.

Tổng số nợ phải thu đến ngày 30/09/2021 là 32,75 tỷ đồng chiếm tỉ lệ 12,57% trên tổng tài sản, công ty mở sổ theo dõi, hạch toán chi tiết theo từng đối tượng, có đối chiếu công nợ với khách hàng tương đối đầy đủ.

3. Về tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty

- Trong 09 tháng đầu năm 2021, Ban Kiểm soát không nhận thấy bất kỳ dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Tất cả các hoạt động của Công ty đều tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty và các quy định khác của pháp luật.

- Kết quả sản xuất kinh doanh và số liệu kế toán đã được kiểm tra chặt chẽ, sổ sách, hóa đơn, chứng từ rõ ràng, minh bạch.

- Công ty chấp hành đúng các nghĩa vụ về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

4. Về công tác quản trị và điều hành.

- HĐQT đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý của mình một cách cẩn trọng, trung thực đúng pháp luật, đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và Cổ đông .

- Các nghị quyết của HĐQT đều bám sát vào tình hình thực tế của Công ty, đúng thẩm quyền của HĐQT, nội dung của các nghị quyết này tuân thủ các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty và các quy định khác của pháp luật.

- Ban điều hành công ty đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được phân công, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đúng quy định của pháp luật, điều lệ của Công ty, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết của HĐQT, kinh doanh có hiệu quả, tạo được việc làm, thu nhập ổn định cho CBCNV.

- Ban điều hành đã thực hiện tốt các biện pháp phòng chống dịch Covid vừa đảm bảo sản xuất an toàn.

- Ban điều hành đã tổ chức tiêm ngừa vắc xin phòng Covid 19 cho người lao động trong Công ty an toàn, hiệu quả .

III/-Kết luận và kiến nghị

Trong 09 tháng đầu năm 2021, Ban Kiểm soát kiến nghị Hội đồng Quản trị và Ban điều hành như sau:

-Duy trì tính ổn định và gia tăng hiệu quả các nhóm ngành hàng kinh doanh hiện có.

- Tăng cường công tác dự báo để hạn chế rủi ro trong các hoạt động kinh doanh.
- Tăng cường công tác kiểm tra đối chiếu thu hồi nợ đối với các khoản nợ tồn đọng, quản lý công nợ mới phát sinh.
- Bộ phận kinh doanh tăng cường công tác tiếp thị, chăm sóc khách hàng tiêu thụ các sản phẩm của Công ty góp phần hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2021.
- Thường xuyên kiểm tra chất lượng hàng tồn kho.
- Chấp hành nghiêm công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí, chấp hành tốt nội qui qui chế cơ quan.
- Covid 19 đã ảnh hưởng đến tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty. Trong điều kiện dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh cơ bản được kiểm soát, hoạt động sản xuất kinh doanh phục hồi trở lại, ban lãnh đạo Công ty cần có phương án, kế hoạch hoạt động sản xuất gắn với công tác phòng chống dịch theo quy định của các cơ quan ban ngành.
- Quán triệt người lao động chấp hành tốt các quy định 5K, động viên người lao động an tâm sản xuất, phấn đấu hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2021 ở mức cao nhất.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát và thẩm định báo cáo tài chính 09 tháng đầu năm 2021 của Ban kiểm soát Công ty.

Ngày 16 tháng 10 năm 2021
BAN KIỂM SOÁT

Nơi nhận:

- HĐQT và BĐH Công ty
- Thành viên BKS
- Lưu P.TCHC



Hoàng Thị Liên